

Số: 15 /KH-TTYT-ATTP

Thủ Thừa, ngày 06 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021

Căn cứ Kế hoạch số 1368/KH-ATTP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Long An về việc Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 7831/KH-BCD ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ban chỉ đạo liên ngành huyện về an toàn thực phẩm về việc Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021;

Để đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021 phục vụ nhân dân đón Tết, vui Xuân an toàn, bảo đảm sức khỏe, đồng thời đảm bảo phát triển và cạnh tranh lành mạnh giữa các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất nhập khẩu thực phẩm, Trung tâm Y tế Thủ Thừa xây dựng kế hoạch triển khai công tác bảo đảm An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kiểm soát bảo đảm ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm. Tăng cường phòng, chống ngộ độc thực phẩm. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc quản lý ATTP trên địa bàn huyện, trách nhiệm của các doanh nghiệp trong việc sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm, đặc biệt là các loại thực phẩm phục vụ nhu cầu của người dân trong Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021 như: Bánh, mứt, kẹo, bia, rượu, nước giải khát, thịt, giò chả, thủy hải sản,... đảm bảo cho nhân dân vui Tết và lễ hội khỏe mạnh, an toàn.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021

- Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành từ tuyến huyện đến tuyến xã, thị trấn tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao, các làng nghề chế biến thực phẩm, nơi tập trung đông dân cư.

- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về ATTP cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ 01/01/2021 đến hết 12/3/2021.
- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn huyện.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Triển khai Kế hoạch công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021 cho các Trạm Y tế xã và Tổ công tác y tế Thị Trấn.

- Các Trạm Y tế xã và Tổ công tác y tế Thị Trấn căn cứ vào Kế hoạch của Trung tâm Y tế huyện để xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021 cho xã mình.

2. Hoạt động truyền thông: (*đính kèm phụ lục 1*)

*** Tuyên truyền và tuyên xã, thị trấn:**

- Tùy vào tình hình thực tế và điều kiện kinh phí địa phương, thực hiện treo khẩu hiệu tại trụ sở làm việc của cơ quan và nơi đông dân cư trên địa bàn (*khẩu hiệu đính kèm phụ lục 1*).

- Trung tâm Y tế huyện và Trạm Y tế xã tăng cường công tác truyền thông về an toàn thực phẩm: viết tin, bài tuyên truyền phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021 trên hệ thống truyền thông địa phương.

- Phát thanh tối thiểu 02 lần/tuần/huyện, xã trong dịp Tết và mùa Lễ hội Xuân.

- Nội dung tuyên truyền: Tập trung tuyên truyền nâng cao kiến thức, thái độ thực hành về vệ sinh an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết dân tộc, lễ hội; làm rõ vai trò, trách nhiệm của UBND các cấp, của người quản lý, của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành. Tuyên truyền về phòng ngừa ngộ độc tố tự nhiên: cóc, cá nóc, tuyệt đối không hái, không ăn nấm mọc hoang dã, nấm lạ, nấm non chưa đầy đủ hình dạng để nhận diện, nấm mọc trên những thân cây độc, đặc biệt là nấm tán trắng... Tuyên truyền về phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết, lễ hội: không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết, phòng ngừa ngộ độc do các món ăn truyền thống tại địa phương. Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh mất vệ sinh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng. Hoạt động truyền thông phải bảo đảm tuân thủ tuyệt đối về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra: (*đính kèm phụ lục 2*)

Các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành từ tuyến huyện đến tuyến xã, thị trấn.

Các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành phải tổ chức đúng thành phần đủ quyền lực; Chuẩn bị đầy đủ các văn bản pháp lý liên quan, kết hợp lấy mẫu xét nghiệm nếu nghi ngờ thực phẩm mất an toàn thực phẩm và do Trưởng đoàn quyết định.

4. Tổng kết, báo cáo: (*đính kèm mẫu báo cáo*).

4.1 Tuyên truyền

Các đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành, chuyên ngành tuyển huyệ báo cáo đợt triển khai công tác bảo đảm An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021 về Văn phòng HĐND&UBND Huyện, Chi cục ATVSTP Tỉnh Long An: Báo cáo nhanh kết quả thanh tra, kiểm tra **trước ngày 28/01/2021**; Báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán 2021 **trước ngày 18/02/2021**; Báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm mùa Lễ Hội Xuân năm 2021 **trước ngày 12/3/2021** (bao gồm bản cứng qua đường văn thư và bản mềm).

4.2 Tuyển xã, thị trấn:

Các đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành tuyển xã, thị trấn báo cáo đợt triển khai công tác bảo đảm An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021 về Trung tâm Y tế huyện (Khoa ATTP).

- **Trước ngày 26/01/2021:** Báo cáo nhanh kết quả thanh tra, kiểm tra dịp Tết Nguyên đán của tuyển huyệ **thực hiện theo mẫu 2** (bao gồm bản cứng qua đường văn thư và bản mềm).

- **Trước ngày 16/02/2021:** Báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán 2021 **thực hiện theo mẫu 1 và mẫu 2, số liệu báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến ngày 16/02/2021** (bao gồm bản cứng qua đường văn thư và bản mềm).

- **Trước ngày 11/3/2021:** Báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm mùa Lễ Hội Xuân năm 2021 **thực hiện theo mẫu 1 và mẫu 2, số liệu báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến ngày 11/3/2021** (bao gồm bản cứng qua đường văn thư và bản mềm).

Ghi chú: báo cáo gửi về mỗi đợt gồm báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra **theo mẫu 2** và báo cáo công tác truyền thông theo **mẫu 1**.

IV. KINH PHÍ: (Kinh phí đảm bảo công tác thanh tra, kiểm tra và công tác truyền thông thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục 1, Phụ lục 2)

Nguồn kinh phí có thể huy động:

- Kinh phí Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số;
- Dự toán được giao năm 2021;
- Kinh phí của các địa phương;
- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

Dựa vào kế hoạch của Trung tâm Y tế, tùy tình hình và điều kiện thực tế các địa phương tuyển xã, thị trấn lập kế hoạch xin kinh phí địa phương để thực hiện công tác đảm bảo ATTP Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội 2021, nguồn kinh phí có thể huy động./.

Nơi nhận:

- Chi cục ATVSTP LA;
- VP HĐND&UBND huyệ;
- Ban giám đốc TTYT;
- TYT xã, thị trấn;
- Lưu: VT, khoa ATTP./.

GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Luân

PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021
(Kèm theo Kế hoạch số: 01/KH-TTYT-ATTP ngày 06 tháng 01 năm 2021)

I. ĐỐI TƯỢNG UU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình.
2. Người tiêu dùng thực phẩm.
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

2.1 Tuyên truyền trước Tết :

2.1.1 Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội mùa xuân 2021.
- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.
- Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.
- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

2.1.2 Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
- Tuyên truyền chỉ sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.
- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện bảo quản, kinh doanh giò, chả, bánh trung, bánh tét, bánh, mứt cổ truyền để đảm bảo an toàn thực phẩm.
- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm

hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

2.1.3 Đối với người tiêu dùng thực phẩm:

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.

- Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Cách chế biến thực phẩm an toàn.

- Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh mất vệ sinh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2.2 Tuyên truyền trong Tết :

2.2.1 Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện.

2.2.2 Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

2.2.3 Đối với người tiêu dùng thực phẩm:

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh trưng trong ngày tết,...

- Tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc,

có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; Không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; Không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phủ tạng động vật không rõ độc tính hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; Không uống rượu khi: không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng, Không uống rượu khi đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; Trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm:Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bóc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

2.3 Tuyên truyền sau Tết và mùa lễ hội :

2.3.1 Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Tuyên truyền công tác thanh kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ tỉnh đến quận/huyện, xã/phường. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2.3.2 Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

2.3.3 Đối với người tiêu dùng:

- Tiếp tục hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, ...

- Tiếp tục tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Tiếp tục tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm:Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm mầm trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xèo mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, thị trấn để tập trung chuyển tải Thông điệp “An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội chữ thập đỏ, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021.

Hoạt động truyền thông phải bảo đảm tuân thủ tuyệt đối về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

IV. KHẨU HIỆU CỦA ĐỢT TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN TÂN SỬU VÀ MÙA LỄ HỘI 2021

1. Chính quyền địa phương, cơ quan quản lý cần tăng cường thanh kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật về nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị phục vụ sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

3. Vì sức khoẻ và phát triển bền vững, hãy sản xuất ra những sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn.

4. Người tiêu dùng: Chỉ mua và sử dụng các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, kiểm tra kỹ nhãn mác, bảo quản tốt thực phẩm.
5. Không sử dụng thực phẩm đã ôi thiu, mốc hỏng. Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép để sản xuất, chế biến thực phẩm.
6. Mỗi người tiêu dùng hãy là một giám sát viên, đấu tranh với các hành vi phạm an toàn thực phẩm.
7. Bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết, mùa lễ hội là trách nhiệm của chính quyền các cấp.
8. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Tân Sửu trọn niềm vui.
9. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm.
10. Tuyệt đối không ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm non chưa xòe mủ và nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021

(Kèm theo Kế hoạch số: **15** /KH-TTYT-ATTP ngày **06/01/2021**)

Căn cứ yêu cầu công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm xây dựng chi tiết việc triển khai thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v...và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến tỉnh, huyện đến xã theo Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát và xử lý nghiêm minh hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v...và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chủ trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2021, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về an toàn thực phẩm. Hoạt động kiểm tra phải bảo đảm tuân thủ tuyệt đối về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THANH TRA, KIỂM TRA

1. Đối tượng

1.1 Đối tượng thanh tra, kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Tân Sửu và các Lễ Hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm,...và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, các đoàn của tuyến tỉnh tập trung thanh tra, kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp huyện, xã thực hiện thanh tra, kiểm tra.

1.2 Các Ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương theo trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP chịu trách nhiệm chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm các sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý.

1.3 Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Trong quá trình thanh tra, kiểm tra các đoàn thanh tra, kiểm tra của tuyến sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra.

2. Nội dung

2.1 Đối với các BCĐ và cơ quan quản lý nhà nước:

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp;

- Việc lập kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021;

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

2.2 Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm :

Nội dung thanh tra về an toàn thực phẩm được thực hiện theo quy định tại Điều 67 Luật An toàn thực phẩm; Kiểm tra về an toàn thực phẩm thực hiện theo quy định tại các Điều 68, 69, 70 Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương và Liên Bộ ban hành.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013

của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về ghi nhãn;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế Quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01 tháng 4 năm 2011 của Bộ Y tế hướng dẫn lấy mẫu phục vụ thanh tra, kiểm tra về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm, hàng giả, không rõ nguồn gốc, vi phạm về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác về an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường; ngăn chặn hành vi quảng cáo thực phẩm vi phạm; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

- Tuyến huyện: Thành lập đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra các cơ sở theo phân cấp quản lý.

- Tuyến xã, thị trấn: Thành lập đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra các cơ sở theo phân cấp quản lý.

2. Lấy mẫu kiểm nghiệm:

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm để đánh giá chất lượng sản phẩm do Trường đoàn kiểm tra quyết định căn cứ vào nguy cơ mất ATTP của cơ sở được kiểm tra và sản phẩm của cơ sở kiểm tra.

3. Thời gian triển khai: **01/01/2021 đến 12/3/2021**

4. Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra

- Báo cáo thực hiện **theo mẫu 2**, thời gian báo cáo như sau:

+ **Trước ngày 26/01/2021**: Báo cáo nhanh kết quả thanh tra, kiểm tra dịp Tết Nguyên đán 2021 của tuyến huyện **thực hiện theo mẫu 2**

+ **Trước ngày 16/02/2021**: Báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán 2021 **thực hiện theo mẫu 2**

+ **Trước ngày 11/3/2021**: Báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm mùa Lễ Hội Xuân năm 2021 **thực hiện theo mẫu 2**

Các báo cáo **thực hiện theo đúng mẫu đính kèm** về Trung tâm y tế huyện Thủ Thừa (Khoa ATTP).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

- Kinh phí từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2020.

- Kinh phí từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2021.

- Dự toán được giao năm 2021;

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác của địa phương chi cho công tác bảo đảm ATTP. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành

- Tuyến xã, thị trấn: Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương các Trạm Y tế xã, thị trấn lập kế hoạch xin kinh phí thực hiện.

Trên đây là hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021./.

.....(tên cơ quan chủ quản)
.....(tên cơ quan báo cáo)

Số:...../BC - ... (chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

**Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán
Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021**

Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

I. Công tác chỉ đạo:

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể)

II. Các hoạt động đã triển khai:

1. Các hoạt động truyền thông được triển khai:

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ
1	Hợp tác viễn thông		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông: - Băng rôn, khẩu hiệu - Tranh áp - phích - Tờ gấp - Băng, đĩa hình - Băng, đĩa âm - Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra, thanh tra: (theo Mẫu 2)

3.Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết nguyên đán Tân Sửu
(từ ngày 20/12/2020 đến 20/2/2020) và **Lễ hội xuân:** (từ ngày 21/2/2020 - 20/3/2020)

TT	Chỉ số	Năm 2020-2021 (Từ.....đến.....)	Số cùng kỳ năm 2019-2020	So sánh
1.	Số vụ (vụ)			
2.	Số mắc (ca)			
3.	Số chết (người)			
4.	Số đi Viện (ca)			
5.	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:

.....
.....
.....

2. Hạn chế, tồn tại:

.....
.....
.....

3. Kiến nghị:

.....
.....
.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

.....(tên cơ quan chủ quản)
.....(tên cơ quan báo cáo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BC - ... (chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

Ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021
do địa phương thực hiện**

I. Công tác chỉ đạo (nêu cụ thể)

II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (*không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành T.U thực hiện và báo cáo*)

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

1.1 Số đoàn kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2 Số đoàn kiểm tra tuyến huyện:

1.3 Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1					
2					
3					
4				
	Tổng số				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: đoàn

Số cơ sở được kiểm tra:

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở
2	Cơ sở được thanh tra, kiểm tra
	Đạt (số cơ sở%)
	Vi phạm (số cơ sở%)

3	Xử lý vi phạm
3.1	Phạt tiền:
	- Số cơ sở:
	- Tiền phạt (đồng):
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm
	+ Tước giấy xác nhận nội dung Quảng cáo
	- Đinh chỉ hoạt động;
	- Tịch thu tang vật...
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):
	- Buộc thu hồi
	- Buộc tiêu hủy
	- Khác (ghi rõ):.....
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP
	Chuyển cơ quan điều tra

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp Tết nguyên đán năm 2021 so với Tết nguyên đán năm 2020.

IV. Đề xuất kiến nghị (ghi cụ thể)